HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 26/NQ-HĐND	*Tuyên Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2013*

SỞ TƯ PHÁP TỈNH T.QUANG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 136
Ngày 12 tháng 01 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2014

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2013; phương hướng nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2014; các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh xác định một số chỉ tiêu kinh tế, xã hội năm 2014 và nhấn mạnh những nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2014 như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm tính theo giá cố định 1994 tăng trên 15% so với năm 2013 *(theo giá so sánh năm 2010 tăng trên 12%)*. GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành 29 triệu đồng/người/năm;

(2) Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá cố định 1994 đạt 4.500 tỷ đồng *(theo giá so sánh năm 2010 đạt 7.400 tỷ đồng)*; chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp đạt 107,2%.

(3) Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản tính theo giá cố định 1994 tăng trên 5% (*theo giá so sánh năm 2010 trên 6.700 tỷ đồng)*; sản lượng lương thực đạt trên 33,3 vạn tấn.

(4) Trồng mới 13.300 ha rừng tập trung *(trong đó rừng sản xuất: 12.800 ha)*.

(5) Thực hiện làm mới 440 km đường bê tông thôn, tổ dân phố.

(6) Tổng mức bán lẻ hàng hóa xã hội đạt trên 12.000 tỷ đồng.

(7) Giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt trên 60 triệu USD.

(8) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.360 tỷ đồng, trong đó thu cân đối ngân sách nhà nước phấn đấu đạt trên 1.000 tỷ đồng.

(9) Thu hút 950 nghìn lượt khách du lịch, doanh thu xã hội về du lịch 880 tỷ đồng.

(10) Duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và 100% xã, phường, thị trấn giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học.

(11) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 17,1%; đạt tỷ lệ 7,1 bác sỹ/10.000 dân.

(12) Cấp 37.200 thẻ bảo hiểm y tế cho người nông dân.

(13) Tạo việc làm cho 17.500 lao động, trong đó xuất khẩu 400 lao động đi làm việc ở nước ngoài; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 42,1%.

(14) Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 14,18% *(giảm 4,43%)*.

(15) Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa 70,7%; hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa 82,5%.

(16) Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia 96,1%.

(17) Độ che phủ của rừng đạt trên 60%.

(18) Trên 98% số hộ dân ở thành thị được sử dụng nước sạch và 71,5% số hộ dân ở nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

(19) Tỷ lệ chất thải nguy hại, chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đạt trên 90%.

(20) Tỷ lệ chất thải rắn thông thường được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng đạt trên 90%.

(21) Tỷ lệ các đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp xử lý chất thải rắn, nước thải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng đạt trên 80%.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung chỉ đạo thực hiện 4 lĩnh vực đột phá của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghiệp. Hoàn thành xây dựng, đưa các nhà máy mới vào hoạt động, bảo đảm công suất sản xuất của các cơ sở công nghiệp hiện có. Nâng

cao hiệu quả hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Thường xuyên rà soát để điều chỉnh, bổ sung kịp thời một số cơ chế, chính sách của tỉnh cùng với triển khai thực hiện các chính sách của Chính phủ; có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh và mở rộng thị trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án, dự án, quy hoạch phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản; chuyển dịch mạnh kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh, tập trung. Thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng và phân 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2015; rà soát, nắm chắc diện tích đất trồng rừng mới để giao chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng bảo đảm tính khả thi; xử lý nghiêm tình trạng lấn, chiếm, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích. Tăng cường huy động, bố trí lồng ghép các nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới, ưu tiên cho các xã điểm.

2. Phát triển nhanh các ngành dịch vụ, tăng cường kiểm soát, theo dõi sát diễn biến giá cả hàng hoá, kịp thời có biện pháp bình ổn giá cả, nhất là các mặt hàng thiết yếu; thực hiện các biện pháp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, khu du lịch sinh thái Na Hang và các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình phát triển du lịch đã được phê duyệt; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng, thế mạnh du lịch Tuyên Quang để kêu gọi đầu tư và thu hút khách du lịch.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai. Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011-2015). Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Tuyên Quang đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; tăng cường đầu tư cho khoa học và công nghệ, nâng cao chất lượng nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

4. Thực hiện tốt công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đơn vị dự toán trong quá trình quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo đúng định mức, đúng chế độ chính sách hiện hành và trong phạm vi dự toán được giao. Đẩy nhanh công tác giải ngân, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, hạn chế các khoản chi chuyển nguồn ngân sách. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước.

Phát triển tín dụng hợp lý, linh hoạt, kịp thời điều chỉnh lãi suất theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đáp ứng đủ vốn cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên vốn tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn, các đối tượng chính sách và doanh nghiệp.

Triển khai kịp thời các chế độ, chính sách về tài chính, ngân sách, thuế, phí, lệ phí mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế có hiệu lực từ năm 2014. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi thuế, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thuế, tạo điều kiện bồi dưỡng nguồn thu, tăng thu ngân sách, bảo đảm đạt và vượt dự toán ngân sách nhà nước giao; tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả đề án kết hợp quản lý thuế và quản lý khoáng sản, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, thu đúng, thu đủ thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

5. Năm 2014, thực hiện hỗ trợ cho các chức danh ở thôn, tổ dân phố như sau: Trưởng ban công tác Mặt trận 120.000 đồng/người/tháng; Bí thư chi đoàn, Chi hội trưởng các chi hội nông dân, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi 90.000 đồng/người/tháng. Hỗ trợ 3% mua Bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn bản, tổ dân phố theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về quản lý các nguồn vốn đầu tư, đặc biệt từ ngân sách nhà nước. Tiếp tục rà soát các dự án đầu tư, tập trung bố trí vốn cho các công trình, dự án chuyển tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2014, các công trình dự án cấp bách, các công trình trọng điểm như: Cụm Tượng đài Bác Hồ với nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang gắn với Quảng trường Nguyễn Tất Thành *(giai đoạn II)*; Đại lộ Tân Trào, các công trình cơ sở hạ tầng thành phố Tuyên Quang, hạ tầng thiết yếu thị trấn huyện lỵ Yên Sơn, huyện Lâm Bình theo quy hoạch, đường Thổ Bình - Thượng Lâm (đoạn qua đèo Khau Lắc), cầu Kim Xuyên, cầu Ba Đạo... Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị, bê tông hoá các tuyến đường tới thôn, bản theo phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm, cải tạo nâng cấp các công trình thủy lợi theo quy hoạch. Quan tâm đầu tư các công trình hạ tầng vùng căn cứ cách mạng, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; xây dựng và đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện tốt các quy hoạch chung về xây dựng của tỉnh và các huyện, thành phố. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học và các trạm y tế xã, phường, thị trấn và các thiết chế văn hóa cơ sở.

7. Duy trì, củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2020. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giảng viên và thực hiện chính sách thu hút giảng viên, khuyến khích sinh viên của Trường Đại học Tân Trào. Tiếp tục thực hiện Đề án thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, Trường Cao đẳng Y tế Tuyên Quang và phát triển Trường THPT Chuyên Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2020. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch xây dựng hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng công tác y tế. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ y tế. Chú trọng công tác y tế dự phòng, nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, không để xảy ra bệnh dịch lớn trên địa bàn.

8. Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị để nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - thông tin, phát thanh, truyền hình, thể dục - thể thao. Thực hiện có hiệu quả công tác lao động, việc làm, xuất khẩu lao động; Chiến lược an sinh xã hội giai đoạn 2011-2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Rà soát, nắm chắc tình hình đời sống của nhân dân, nhất là các hộ nghèo, cận nghèo, thực hiện các biện pháp hỗ trợ không để xảy ra tình trạng thiếu đói. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội.

9. Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy Nhà nước từ tỉnh đến cơ sở; thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, nhất là người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ những thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương ban hành; tăng cường kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân; triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính. Xây dựng kế hoạch chi tiết bảo đảm thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 10/9/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

Quản lý chặt chẽ địa bàn, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm ở địa phương: Quản lý quy hoạch, đô thị, đất đai, lâm sản, khoáng sản; xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt các chính sách về dân tộc, tôn giáo; xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng; hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch. Thực hiện tốt Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông, phấn đấu giảm tai nạn giao thông vững chắc.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát và động viên nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2014.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2014./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Sáng Vang

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV VP HĐND tỉnh.